

Bản án số: 91/2023/HS-ST  
Ngày 16/11/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa :* Ông Nguyễn Thành Trung

*Các Hội thẩm nhân dân :*

Bà Nguyễn Thị Vân, cán bộ hưu huyện Ứng Hòa;

Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu huyện Ứng Hòa

***- Thư ký phiên tòa :*** Bà Nguyễn Diệu Tuyết – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa :***  
Ông Nguyễn T Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 90/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo :

**1. VŨ HÙNG T**, sinh năm 2003; sinh quán và nơi cư trú : Thôn Phụ Chính, xã Hòa Chính, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; nghề nghiệp : Lao động tự do; trình độ học vấn : 7/12; họ và tên cha : Vũ Đức Hùng (Đã chết); họ và tên mẹ : Vũ Thị Lua, sinh năm 1979; vợ, con : Chưa có; tiền án, tiền sự : Không; nhân thân: Ngày 30/8/2023, bị Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa khởi tố bị can, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Vũ Hùng T hiện đang bị tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 13 ngày 30/8/2023 của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa;

**2. HÀ MINH H**, sinh năm 2004; sinh quán, HKTT: Xóm Thuận, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay : Thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Mường; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 8/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; họ và tên cha : Hà Văn Thuận (Đã chết); họ và tên mẹ : Triệu Thị Duyên, sinh năm 1986; vợ, con : Chưa có ; tiền án, tiền sự : Không; bị

cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2023 tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa;

**3. PHẠM T1**, sinh năm 1991; sinh quán và nơi cư trú : Thôn Chung Chính, xã Phương Trung, huyện T1 Oai, thành phố Hà Nội; giới tính : Nam; tên gọi khác : Không; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ học vấn : 9/12; nghề nghiệp : Lao động tự do; họ và tên cha : Phạm Gia Định (Đã chết); họ và tên mẹ : Nguyễn Thị Mùi, sinh năm 1967; vợ : Nguyễn Thị Khánh Nhuận, sinh năm 1993 (Đã ly hôn); con có 02 con (*Con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017*); tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 28/6/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh*”; có mặt tại phiên tòa;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN :**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :** Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 21/6/2023, tổ tuần tra kiểm soát C3D3- PK02E- Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường 429 thuộc địa phận thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội thì phát hiện 01 nam T1 niên điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại hộc để đồ phía trước xe của T1 niên có 01 túi ni lông kích thước khoảng (14 x 8,5) cm, bên trong có 01 viên nén màu xanh hình con gấu và 09 túi ni lông, trong đó: 08 túi ni lông có kích thước (3x3) cm và 01 túi ni lông kích thước (8x5)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. T1 niên trình này trình bày tên là Phạm T1- sinh năm 1991, HKTT: thôn Chung Chính, xã Phương Trung, huyện T1 Oai, thành phố Hà Nội. T1 khai nhận bên trong các túi trên là ma túy tổng hợp T1 cất giấu để sử dụng. Tổ công tác thu giữ tang vật và đưa T1 về trụ sở Công an xã Viên An, huyện Ứng Hòa để làm việc và niêm phong vật chứng, lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với T1.

Tại trụ sở Công an xã Viên An, T1 khai nhận số ma túy trên được T1 mua của Hà Minh H- sinh năm 2004 có HKTT tại xóm Thuận, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ hiện đang tạm trú tại thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội với giá 7.500.000 đồng. Đến 02 giờ 15 phút ngày 22/6/2023, Hà Minh H đến trụ sở Công an xã Viên An đầu thú và khai nhận hành vi bán trái phép ma túy cho Phạm T1.

Sau khi xác minh ban đầu, Công an xã Viên An bàn giao lại Phạm T1, Hà Minh H cùng tang vật đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 20 giờ ngày 21/6/2023, Phạm T1 gọi điện thoại cho Vũ Hùng T- sinh năm 2003 HKTT tại thôn Phụ Chính, xã Hòa Chính, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội hỏi mua 09 chỉ ke và 01 viên kẹo, T

đồng ý bán ma túy cho T1 với giá 7.500.000 đồng. Tiếp đó, T gọi điện cho H nói *“lúc nữa có anh T1 ở T1 Oai đến lấy đồ, bạn đưa cho anh ấy”*, rồi T lên mạng xã hội vào các trang mạng hỏi mua được 01 túi ma túy ke và 10 viên kẹo với giá 10.000.000 đồng của một người không quen biết và bảo người này cầm ma túy ra để tại cầu Chân Chim thuộc địa phận thôn Đồng Mít, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Sau khi mua được ma túy, T gọi điện cho H đến cầu Chân Chim lấy ma túy, đến nơi H đi ra giữa cầu thấy một chiếc khăn trang được cuộn tròn để trên mặt cầu H nhặt lên mở ra bên trong có 10 viên kẹo và 01 túi ke nên cầm về phòng trọ chia túi ke ra 20 phần rồi cho vào 20 túi nilông cất giấu để bán. Lúc sau, T1 đến phòng trọ H đưa cho T1 09 túi ke và 01 viên kẹo, T1 trả trước cho H 500.000 đồng rồi đi về. Khi T1 đi đến đầu phố Ba Thá, xã Viên An thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động kiểm tra bắt giữ.

Ngày 22/6/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Minh H tại thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, thu giữ tại áo khoác màu đen treo trên giá treo quần áo kê giữa phòng trọ của H 01 túi nilông kích thước (8x15)cm, bên trong gồm: 11 túi nilông kích thước (3x3) cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng; 01 túi nilông kích thước (8x5)cm bên trong chứa 09 viên nén màu xanh kích thước (01x0,5)cm.

- **Vật chứng thu giữ của Phạm T1:** 01 túi nilông kích thước (14 x 8,5)cm bên trong gồm: 01 viên nén màu xanh hình con gấu; 08 túi nilông có kích thước (3x3) cm và 01 túi nilông kích thước (8x5)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen đỏ BKS: 29X7- 41350 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng.

- **Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hà Minh H:** 01 túi nilông kích thước (8x15)cm bên trong gồm: 11 túi nilông kích thước (3x3)cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng; 01 túi nilông kích thước (8x5)cm bên trong chứa 09 viên nén màu xanh kích thước (01x0,5)cm; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng.

Cùng ngày 22/6/2023, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 140 đối với số vật chứng thu giữ trên. Tại bản kết luận giám định số 4290 ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

*“- Tang vật thu giữ của Phạm T1 gồm: 01 viên nén màu xanh khối lượng 0,336 gam là ma túy loại MDMA; Tinh thể màu trắng bên trong 08 túi nilông kích thước (3x3) cm và 01 túi nilông kích thước (8x5)cm tổng khối lượng 10,574 gam đều là ma túy loại ketamine.*

- Tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hà Minh H gồm có: Tinh thể màu trắng bên trong 11 túi ni lông có kích thước (3x3) cm tổng khối lượng 12,958 gam đều là ma túy loại ketamine; 09 viên nén màu xanh bên trong 01 túi ni lông kích thước (8x5)cm tổng khối lượng 3,117 gam là ma túy loại MDMA.”

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 91/CT - VKS ngày 25/10/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà đã truy tố các bị cáo : Vũ Hùng T và Hà Minh H đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Phạm T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa :**

Các bị cáo đều nhận tội như nội dung đã nêu trên;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh, nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo và giải quyết vụ án như sau :

- **Về tội danh, áp dụng điều luật và mức hình phạt** : Tuyên bố các bị cáo : Vũ Hùng T và Hà Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Phạm T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

+ Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự : Xử phạt Vũ Hùng T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án; xử phạt Hà Minh H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 22/6/2023).

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự : Xử phạt Phạm T1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/7/2023 đến ngày 28/6/2023.

- **Về hình phạt bổ sung** : Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng** : Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự :

+ Tịch thu tiêu hủy : 02 phong bì thư niêm phong, có chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Cường, chữ ký cán bộ cảnh sát cơ động, chữ ký các bị can Hà Minh H, Phạm T1, và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong;

+ Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước : 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Phạm T1; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Hà Minh H;

+ Trả lại bị cáo Phạm T1 : 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen đỏ BKS: 29X7- 41350 đã qua sử dụng.

*(Tình trạng, các đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan công an chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 15/11/2023).*

- **Về án phí và quyền kháng cáo** : Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Vũ Hùng T, Hà Minh H, Phạm T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

**[1] Về tố tụng** : Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên huyện Ứng Hòa, kiểm sát viên đều đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

**[2] Về hành vi của các bị cáo** : Tại phiên Toà các bị cáo đều nhận tội như nội dung Cáo trạng mà Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã nêu. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, lời khai của bị cáo này là chứng cứ buộc tội cho bị cáo khác, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận : Ngày 21/6/2023, tại thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, Phạm T1 có hành vi tàng trữ 0,336 gam là ma túy loại MDMA, 10,574 gam ma túy loại ketamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động- Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra đã làm rõ số ma túy trên T1 mua của Vũ Hùng T, Hà Minh H. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Minh H thu giữ 12,958 gam ma túy ketamine; 3,117 gam ma túy MDMA. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ, T, H khai nhận mục đích để bán thu lời bất chính.

### **[3] Về tội danh :**

- Hành vi cất giữ trái phép ma túy 0,336 gam MDMA, 10,574 gam ketamine, mục đích để sử dụng của bị cáo Phạm T1, sau khi đối chiếu với các quy định của pháp luật, cụ thể : Căn cứ khoản 2, Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy thì tỉ lệ % ma túy MDMA Phạm T1 tàng trữ so với khối lượng ma túy MDMA tối thiểu quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự là 6,72%. Tỉ lệ % ma túy Ketamine T1 tàng trữ so với khối lượng ma túy Ketamine tối thiểu quy định tại điểm l, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự là 52,787%.  $(6,72 + 52,787 = 59,507\%)$  thuộc trường hợp dưới 100%. Thì hành vi của

bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời và thực tế đã bán một phần cho bị cáo Phạm T1 của Hà Minh H và Vũ Hùng T, thu giữ 12,958 gam ma túy ketamine; 3,117 gam ma túy MDMA, đối chiếu với các quy định của pháp luật, cụ thể : Căn cứ khoản 3, Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy thì tỉ lệ % ma túy MDMA H và T mua bán so với khối lượng ma túy MDMA tối thiểu quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 251 Bộ luật Hình sự là 11,51%. Tỉ lệ % ma túy Ketamine T1 tàng trữ so với khối lượng ma túy Ketamine tối thiểu quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 251 Bộ luật Hình sự là 23,532%.  $(11,51 + 23,532 = 35,042\%)$  thuộc trường hợp dưới 100% thì hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vi phạm điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà đã truy tố các bị cáo trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[4] Xét tính chất :** Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, thể hiện việc coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo; phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo và đảm bảo việc răn đe phòng ngừa tội phạm, đồng thời cũng để cho bị cáo nghiện ma túy có thời gian cai nghiện trong trại giam, sau khi mãn hạn tù trở thành người hữu ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo Hà Minh H sau khi bị triệu tập để điều tra biết không thể che giấu được đã đầu thú khai báo việc phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt

**[5] Hình phạt bổ sung :** Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[6] Về nguồn gốc số ma túy:** Bị cáo Vũ Hùng T khai nhận mua ma túy thông qua mạng xã hội, T không nhớ truy cập vào trang mạng nào. Việc mua bán ma túy không có ai biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ.

**[7] Xét vai trò của các bị cáo thấy :** Bị cáo Phạm T1 tàng trữ ma túy để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập. Đối với các bị cáo Vũ Hùng T và Hà Minh H trước khi xảy ra vụ việc các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm nên vụ án được xác định là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành nên áp dụng mức hình phạt ngang nhau cũng là phù hợp.

**[8] Về xử lý vật chứng :** Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định gửi trả lại đựng trong 02 phong bì thư niêm phong, có chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Cường, chữ ký cán bộ cảnh sát cơ động, chữ ký các bị can Hà Minh H, Phạm T1, và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong;

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước : 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Phạm T1; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Hà Minh H;

- Đối với chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo T1, qua tra cứu xe là vật dụng của bị cáo không nằm trong vật chứng của vụ án khác, xe không chuyên dùng vào việc phạm tội, do đó trả lại bị cáo T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen đỏ BKS: 29X7- 41350 đã qua sử dụng.

**[7] Về án phí, quyền kháng cáo :** Theo quy định tại các Điều 135;136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH :**

### **1.Tuyên bố :**

- Các bị cáo : Vũ Hùng T và Hà Minh H đều phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Bị cáo Phạm T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự : Xử phạt Vũ Hùng T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án;

1.2 Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự : Xử phạt Hà Minh H 08 (Tám) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 22/6/2023);

1.3 Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự : Xử phạt Phạm T1 15 (Mười lăm) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/6/2023 đến ngày 28/6/2023.

**2. Về xử lý vật chứng :** Căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định gửi trả lại đựng trong 02 phong bì thư niêm phong, có chữ ký của giám định viên Phạm Trần Nam, cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh Cường, chữ ký cán bộ cảnh sát cơ động, chữ ký các bị can Hà Minh

H, Phạm T1, và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong;

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước : 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Phạm T1; 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Hà Minh H;

- Trả lại bị cáo Phạm T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen đỏ BKS: 29X7- 41350 đã qua sử dụng.

*(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan công an chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 15/11/2023).*

**3. Về án phí :** Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc các bị cáo Vũ Hùng T, Hà Minh H, Phạm T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**4.Về quyền kháng cáo :** Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận :**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Các bị cáo;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Thành Trung*